

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 1

Đề 1

Bài 1: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống.

Sắp xếp các số 734, 756, 743, 728, 678, 527.

a) Theo thứ tự từ lớn đến bé:

756, 743, 734, 728, 678, 527

756, 734, 728, 743, 678, 527

b) Theo thứ tự từ bé đến lớn:

678, 728, 527, 743, 734, 756

527, 678, 728, 734, 743, 756

Bài 2: Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Khối lớp Một có 167 học sinh. Khối lớp Hai có ít hơn khối lớp Một 35 học sinh.

Hỏi khối lớp Hai có bao nhiêu học sinh?

A. 132 học sinh

B. 134 học sinh

C. 136 học sinh

Bài 3: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống.

Tính:

a) $345 + 267 =$

602

612

622

b) $106 + 213 + 47 =$

366

376

386

Bài 4: Điền dấu ($>$, $<$, $=$) thích hợp vào chỗ chấm:

a) $235 \dots\dots 200 + 35$

b) $170 - 70 \dots\dots 100 + 1$

c) $675 \dots\dots 600 + 70 + 5$

d) $500 + 5 \dots\dots 504$

Bài 5: Đặt tính rồi tính:

a) $424 + 505$

$261 + 349$

$705 + 126$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

b) $653 - 263$

.....

$585 - 72$

.....

$542 - 266$

.....

Bài 6: Tìm x :

a) $x - 225 = 347$

.....

b) $x + 308 = 568$

.....

Bài 7: Một đội công nhân gồm 385 người, trong đó có 214 nam. Hỏi đội công nhân đó có bao nhiêu nữ ?

Bài giải

.....

Bài 8: Với ba số 415, 40, 455 và các dấu +, -, =, em hãy lập các phép tính đúng:

.....

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Bài 1.**Phương pháp giải:**

- So sánh các số đã cho:

+ Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn; số nào có ít chữ số hơn thì bé hơn.

+ Nếu hai số có số chữ số bằng nhau thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng kể từ trái sang phải.

- Sắp xếp lại theo thứ tự từ lớn đến bé, từ bé đến lớn.

Cách giải :

a) So sánh các số đã cho ta có:

$$756 > 743 > 734 > 728 > 678 > 527.$$

Các số được sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến bé là:

$$756, 743, 734, 728, 678, 527$$

Vậy ta có kết quả như sau:

$$756, 743, 734, 728, 678, 527$$

Đ

$$756, 734, 728, 743, 678, 527$$

S

b) So sánh các số đã cho ta có:

$$678 < 728 < 527 < 743 < 734 < 756$$

Các số được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn:

$$678, 728, 527, 743, 734, 756$$

Vậy ta có kết quả như sau:

$$678, 728, 527, 743, 734, 756$$

S

$$527, 678, 728, 734, 743, 756$$

Đ

Bài 2:**Phương pháp giải:**

- Xác định dạng toán ít hơn.

- Tìm số học sinh khối lớp Hai = số học sinh khối lớp Một – 35.

Cách giải :

Khối lớp Hai có số học sinh là:

$$167 - 35 = 132 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 132 học sinh.

⇒ Đáp án cần chọn là **A**.

Bài 3:

Phương pháp giải:

- Đặt tính : Viết các chữ số cùng hàng đặt thẳng cột với nhau.
- Tính : Cộng lần lượt từ phải sang trái.

Cách giải :

a) Ta đặt tính rồi tính như sau:

$$\begin{array}{r} 345 \\ + 267 \\ \hline 612 \end{array}$$

602



612



622



b) Ta đặt tính rồi tính như sau:

$$\begin{array}{r} 106 \\ + 213 \\ + 47 \\ \hline 366 \end{array}$$

Hoặc: $106 + 213 + 47$

$$= 319 + 47$$

$$= 366$$

366



376



386



Bài 4:**Phương pháp giải:**

- Tính kết quả của các phép tính.
- So sánh hai vế với nhau.
- Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm.

Cách giải :

$$a) 235 = \underbrace{200 + 35}_{235}$$

$$b) \underbrace{170 - 70}_{100} < \underbrace{100 + 1}_{101}$$

$$c) 675 = \underbrace{600 + 70 + 5}_{675}$$

$$d) \underbrace{500 + 5}_{505} > 504$$

Bài 5:**Phương pháp giải:**

- Đặt tính : Viết các chữ số cùng hàng đặt thẳng cột với nhau.
- Tính : Cộng, trừ lần lượt từ phải sang trái.

Cách giải :

a) $424 + 505$

$$\begin{array}{r} 424 \\ + 505 \\ \hline 929 \end{array}$$

261 + 349

$$\begin{array}{r} 261 \\ + 349 \\ \hline 610 \end{array}$$

705 + 126

$$\begin{array}{r} 705 \\ + 126 \\ \hline 831 \end{array}$$

b) $653 - 263$

$$\begin{array}{r} 653 \\ - 263 \\ \hline 390 \end{array}$$

585 - 72

$$\begin{array}{r} 585 \\ - 72 \\ \hline 513 \end{array}$$

542 - 266

$$\begin{array}{r} 542 \\ - 266 \\ \hline 276 \end{array}$$

Bài 6:

Phương pháp giải:

- a) Muốn tìm x , ta lấy hiệu cộng với số trừ.
 b) Muốn tìm x , ta lấy tổng trừ đi số hạng đã biết.

Cách giải :

a) $x - 225 = 347$

$x = 347 + 225$

$x = 572$

b) $x + 308 = 568$

$x = 568 - 308$

$x = 260$

Bài 7:**Phương pháp giải:**

Số công nhân nữ = tổng số công nhân – số công nhân nam.

Cách giải :

Đội công nhân đó có số nữ là:

$$385 - 214 = 171 \text{ (nữ)}$$

Đáp số: 171 nữ.

Bài 8:**Phương pháp giải:**

- Thử các phép tính cộng, phép tính trừ với ba số.
- Đổi chỗ các số hạng trong phép tính cộng.

Cách giải :

Các phép tính đúng lập được là:

$415 + 40 = 455$

$40 + 415 = 455$

$455 - 40 = 415$

$455 - 415 = 40$